

Bản án số: 09/2020/HS-ST

Ngày: 16-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Cảnh - Cán bộ hưu trí thị trấn KbAng, huyện KbAng;
2. Ông Nguyễn Văn Thi - Chủ tịch Hội cựu chiến binh thị trấn KbAng, huyện KbAng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân huyện KbAng, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KbAng, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2020, tại Hội T xét xử Tòa án nhân dân huyện KbAng, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo:

Hoàng Quốc A, sinh ngày 19/5/1986, tại Khánh Thịnh, Yên Mô, Ninh Bình; nơi đăng ký HKTT: Xóm 12, xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi tạm trú: Tổ dân phố 10, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Con ông Hoàng Đ V và bà Tạ Thị L; bị cáo có vợ là Phan Thị Thanh N và có 01 con sinh năm 2015.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 14/11/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn K, huyện K, tỉnh G. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Kpuih P, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đông, huyện K, tỉnh G. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Lê Hoàng D, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn K, huyện K, tỉnh G. Có đơn xin xét xử vắng mặt vắng mặt.

3. Anh Trần Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn K, huyện K, tỉnh G. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 23/9/2019, Trần Văn T (sinh năm: 1988, trú tại: tổ dân phố 1, thị trấn K, huyện K, G) rủ Hoàng Quốc A đi nhậu tại quán thịt cây Thanh Hà. Trong bữa nhậu có 04 người gồm: vợ chồng T và vợ chồng A, sau khi nhậu xong thì vợ T và vợ của A đi về, còn T và A tiếp tục đến quán bia hơi gần Điện máy Xanh thuộc tổ dân phố 4, thị trấn KbAng uống bia hơi. Đến gần 20 giờ thì nghỉ, A nhờ T chở A về nhà trọ tại tổ 10, thị trấn KbAng, huyện K; T điều khiển xe mô tô của T biển số kiểm soát 81H1 - 044.49 chở A ngồi sau (A không đội mũ bảo hiểm) đi từ quán bia hơi theo đường Quang Trung về nơi A trọ.

Trong khi Tổ công tác của lực lượng Cảnh sát giao thông trật tự, Công A huyện KbAng đang đi thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát giao thông trên địa bàn thị trấn KbAng theo kế hoạch phân công tuyến, địa bàn TTKSGT số 303/KHT-ĐB ngày 22/9/2019 và Kế hoạch công tác TTKS tuần số 304/KHT ngày 23/3/2019 đã được lãnh đạo đơn vị phê duyệt gồm: Anh Dương Văn Đ (Thiếu úy - công tác tại đội cảnh sát giao thông) và Anh Kpuih P (Thượng úy - công tác tại đội a ninh, cán bộ trực chiến, phối hợp thực hiện nhiệm vụ). Hai anh đều mặc trang phục của ngành Công A, mang theo công cụ được trang bị, sử dụng P tiện xe mô tô chuyên dụng biển số 81A1 - 0178 do Anh Đ điều khiển. Khi T chở A lưu thông trên đường Quang Trung đến trước cổng Công viên văn hóa huyện KbAng (cách trụ cổng Công viên 17 mét), thì vào lúc 20 giờ cùng ngày lực lượng tuần tra phát hiện, Anh Đ ra hiệu lệnh cho T dừng xe để kiểm tra. T dừng xe, tắt máy cùng với A xuống xe, Anh Đ dơ tay chào và yêu cầu T xuất trình giấy tờ (giấy đăng ký xe, giấy phép lái xe và bảo hiểm tai nạn con người) để kiểm tra. T đã xuất trình giấy tờ nhưng không có giấy phép lái xe, Anh Đ thông báo cho T biết vi phạm 2 lỗi là: không có giấy phép lái xe, chở người ngồi sau không đội mũ bảo hiểm, đồng thời yêu cầu T đưa xe về Công A huyện KbAng để làm việc. Sau khi được thông báo lỗi, T đã nói với anh Đ là: *xin bỏ qua cho lỗi vi phạm*, nhưng Anh Đ cương quyết yêu cầu đưa xe về trụ sở Công A để xử lý theo quy định. Anh P đi tới bật chìa khóa điện xe mô tô của T để đưa xe đi, thì A liền chạy tới giữ lại, Anh Đ giải thích với A là: *Chúng tôi đang thi hành công vụ yêu cầu Anh chấp hành*. A không nghe mà đã có hành vi chống đối to tiếng chửi và thách thức có nội dung là: *mày ngon thì bắt xe đi*; Anh Đ tiếp tục giải thích nhưng A vẫn không chấp hành mà tiến tới áp sát dùng tay xô đẩy Anh Đ lùi về phía sau, đồng thời A đã dùng tay phải nắm liên tiếp hai cái trứng vào mặt bên trái của Anh Đ. Bị tấn công Anh Đ cùng với Anh P nhấc chông khóa được tay của A. Rồi gọi điện cho Anh em trong tổ tuần tra là Anh Lê Hoàng D và Anh Nguyễn Tiến Nam đến hỗ trợ, đồng thời gọi điện báo cáo lãnh đạo Công A huyện tăng cường lực lượng hỗ trợ. Sự việc diễn ra trong thời gian khoảng 05 phút. Ngay sau khi nhận được điện thoại của Anh Đ, thì 2 Anh D và Nam cùng với lực lượng Công A huyện kịp thời đến hiện T đưa A và T, cùng P tiện xe mô tô về trụ sở Công A huyện lập biên bản vi phạm.

Đối với Anh Dương Văn Đ khi thực hiện nhiệm vụ công vụ đã bị Hoàng Quốc A dùng vũ lực tấn công nắm 2 cái vào mặt trái, không gây thương tích, nhưng có bị choáng và ảnh hưởng về mặt tinh thần, Anh Đ không yêu cầu bị cA phải bồi thường về dân sự mà đề nghị xử lý về hình sự đối với A theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 06/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân

huyện KbAng, tỉnh Gia Lai đã truy tố Hoàng Quốc A về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Hoàng Quốc A đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện KbAng nêu trong cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Anh Dương Văn Đ và những người làm chứng Anh Kpuih P, Anh Lê Hoàng D và Anh Trần Văn T.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KbAng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội dAng, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc A phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Hoàng Quốc A từ 06 đến 07 tháng tù.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Quốc A phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, trAng luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA điều tra Công A huyện KbAng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện KbAng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện KbAng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quA điều tra, biên bản khám nghiệm hiện T và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quA, đúng pháp luật. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 20 giờ ngày 23/9/2019, sau khi Trần Văn T và Hoàng Quốc A đã uống nhiều rượu, bia, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81H1 - 044.49 chở A về nơi A trọ. Khi dAng lưu thông trên đường QuAng Trung, tại trước Công viên văn hóa huyện KbAng, thì Tổ công tác tuần tra kiểm soát giao thông Công A huyện KbAng là Anh Dương Văn Đ và Anh Kpuih P phát hiện vi phạm của T là: T không có giấy phép lái xe, chở người ngồi sau là A không đội mũ bảo hiểm. Anh Đ đã yêu cầu T đưa xe mô tô về trụ sở Công A huyện để xử lý. T nói với Anh Đ là: xin bỏ qua cho, nhưng Anh Đ không đồng ý thì T đã chấp hành. Nhưng Hoàng Quốc A đã chống đối to tiếng

chửi, thách thức với nội dung là: *mày ngon thì bắt xe đi*, Anh Đ đã giải thích về việc thi hành công vụ của mình, A vẫn không nghe đã dùng vũ lực xô đẩy, tấn công đâm 2 cái vào mặt Anh Đ, nhằm mục đích cản trở việc Anh Đ và Anh P thực hiện công vụ.

Bị A tấn công Anh Đ cùng với Anh P nhưng không chế khóa được tay của A. Sau đó Anh Đ gọi điện cho Anh em trong tổ tuần tra và báo cáo lãnh đạo Công A huyện tăng cường lực lượng hỗ trợ. Ngay sau khi nhận được điện thoại của Anh Đ, thì lực lượng Công A huyện kịp thời đến hiện T đưa Hoàng Quốc A về trụ sở Công A huyện lập biên bản vi phạm, để điều tra xử lý. Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cán bộ Cảnh sát giao thông Công A huyện KbAng, thực hiện nhiệm vụ công vụ theo kế hoạch được phân công.

Lời khai nhận của bị cáo A tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện KbAng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của bị cáo A dùng tay phải đâm liên tiếp hai cái trúng vào mặt bên trái của Anh Đ nhưng không gây thương tích mà có bị choáng váng và ảnh hưởng về mặt tinh thần, Anh Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Xét tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc T hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người đã trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được Anh Dương Văn Đ là Cảnh sát giao thông đAng làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát giao thông nhưng bị cáo đã không chấp hành mà la hét, lớn tiếng chửi bới, thách thức và đã dùng tay phải đâm liên tiếp vào mặt Anh Đ 02 cái là cản trở việc thi hành công vụ, xâm phạm trật tự quản hành chính của Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ công, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị A tại địa P. Trong quá trình thực hiện hành vi mặc dù bị cáo biết rõ Anh Đ là Cảnh sát giao thông đAng làm nhiệm vụ nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi, rõ ràng bị cáo có ý thức coi thường pháp luật.

Xét tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả gây ra cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo Hoàng Quốc A ra ngoài xã hội một thời giA nhất định để giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội là điều cần thiết.

[5] Đối với Trần Văn T là người điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, đã uống nhiều rượu, bia (đo nồng độ còn là 0,993 mg/l), đã vi phạm hành chính trong lĩnh vực tham gia giao thông đường bộ. Khi bị phát hiện T chỉ xin Anh Đ bỏ qua cho

vì phạm, Anh Đ không đồng ý, thì T đã chấp hành không có lời nói, cử chỉ, hành động gì chống đối. T là người chứng kiến toàn bộ sự việc nêu trên, vì phạm của T thuộc vi phạm hành chính trong lĩnh vực tham gia giao thông đường bộ. Cơ quan Công An huyện quyết định xử phạt hành chính (phạt tiền 4.650.000đ) theo quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định T là người làm chứng trong vụ án.

[6] Xét qua điểm đường lối giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện KbAng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, hình phạt là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc A phạm tội: “*Chống người thi hành công vụ*”.

[2] Về điều luật: Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc A **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để tạm giam (ngày 14/11/2019).

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Quốc A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/4/2020), bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAD tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện KbAng;
- Công An huyện KbAng;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện KbAng;
- (Khi án có HLPL).
- Lưu HSVA, VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Ngọc